

HỨNG THÚ CỦA SINH VIÊN ĐỐI VỚI MÔN HỌC THAM VẤN

Trần Thị Minh Đức

Khoa Tâm lý học, Trường ĐH Khoa học Xã hội & Nhân văn.

Tham vấn là môn học được đưa vào giảng dạy trong các ngành trợ giúp, như tâm lý học, công tác xã hội trong một số năm gần đây. Riêng với Khoa Tâm lý học, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHKHXH&NV HN), môn học này được giảng dạy từ 1997. Nhận thấy môn tham vấn không những có ý nghĩa thiết thực đối với tương lai nghề nghiệp của sinh viên (sinh viên có thể trở thành nhà tham vấn chuyên nghiệp), mà nó còn tạo ra sự yêu thích môn học, làm tăng tính tự giác học tập trong sinh viên, nên chúng tôi đã thực hiện đề tài nghiên cứu cấp Đại học Quốc gia về *Thực trạng đào tạo lý thuyết và thực hành tham vấn và trị liệu* ⁽¹⁾, nhằm chỉ ra những ưu - nhược của quá trình đào tạo và phân tích xu hướng phát triển nghề nghiệp hiện nay của sinh viên các ngành trợ giúp. Bài viết này được dựa trên một phần số liệu điều tra bằng bảng hỏi trên 186 sinh viên thuộc bốn khoa có học môn tham vấn: hai khoa Tâm lý học, thuộc ĐHKHXH&NV HN và Đại học Sư phạm Hà Nội (ĐHSPHN) và hai khoa Công tác xã hội, thuộc Đại học Lao động - Xã hội (ĐHLĐXH) và Đại học Đà Lạt (ĐHDL); số liệu phỏng vấn sâu 12 sinh viên và 2 nhóm cựu sinh viên làm công tác tham vấn (15 người) thuộc ngành tâm lý học. Trong khuôn khổ bài viết này, chúng tôi phân tích một số biểu hiện hứng thú học tập của sinh viên đối với môn tham vấn, như: *ý nghĩa của môn học đối với nghề nghiệp tương lai của sinh viên; sự yêu thích môn học, sự nỗ lực trong học tập và hiệu quả đạt được do hứng thú môn học đem lại.*

Trước khi phân tích những biểu hiện hứng thú của sinh viên đối với môn tham vấn, câu hỏi tổng quát mà chúng tôi muốn tìm hiểu là: Môn tham vấn có vị trí thế nào so với các môn học khác thuộc chuyên ngành tâm lý học và công tác xã hội? Kết quả điều tra cho thấy có tới 79,2% sinh viên cảm thấy có hứng thú đặc biệt khi học môn tham vấn. Và tham vấn là một trong vài môn được xếp thứ hạng đầu về mức độ yêu thích. Theo sinh viên:

“Môn tham vấn trang bị cho tôi những kiến thức rất bổ ích trong cuộc sống và công việc sau này, nhất là rất tốt cho một nhân viên xã hội trong tương lai” (SV nữ, ĐHĐL). Hoặc: “Điều khiến tôi hứng thú với môn học là học được nhiều những kỹ năng thiết thực như kỹ năng nói lời thấu cảm với người khác, kỹ năng lắng nghe, đặt câu hỏi... và tôi đã áp dụng ngay được vào cuộc sống” (SV nam, ĐHLĐXH).

Hứng thú đối với môn học còn được sinh viên nhìn nhận từ góc độ bản chất trợ giúp của môn học. Như sinh viên Khoa Tâm lý - Giáo dục, ĐHSPHN nói: “Vì bản chất của tham vấn là hoạt động trợ giúp thân chủ vượt qua khó khăn tâm lý, nên khi học môn này em cảm thấy phần nào được trang bị kiến thức để giúp đỡ người khác hay có thể áp dụng trong nhiều lĩnh vực khác”. Hay: “Vì tính nhân ái của môn học và quan trọng hơn vì chính ý nghĩa thực tiễn vô cùng quan trọng mà môn học này đem lại” (phỏng vấn sâu, SV nữ, ĐHKHXH&NV HN).

Dưới đây chúng tôi tập trung phân tích cụ thể các biểu hiện của hứng thú đối với môn tham vấn của sinh viên 4 trường ĐH được điều tra.

1. Ý nghĩa của môn học đối với nghề nghiệp tương lai của sinh viên

Hiện nay, nhu cầu về tham vấn trong xã hội là rất cao. Để đáp ứng nhu cầu này, các trung tâm, dịch vụ tham vấn - tư vấn phát triển khá nhiều tại các thành phố lớn. Theo chuyên viên tham vấn Phùng Thị Hiền - trưởng phòng tư vấn tâm lý Công ty Tư vấn tâm lý An Việt Sơn, Hà Nội: “Trong một năm trở lại đây, số phút mà khách hàng gọi đến Công ty yêu cầu cần được tham vấn, tư vấn qua điện thoại tăng nhiều tháng ít. Nhưng nếu tính trung bình thì có trên dưới 50.000 phút/tháng. Hay nói cách khác, một tháng khoảng 2000 đến 2200 cuộc gọi đến cần tham vấn. Vậy trung bình mỗi ngày có khoảng 40 đến 70 cuộc. Ngoài ra, hằng ngày cũng có khoảng 15 đến 25 Email gửi đến cần tham vấn qua mạng Internet”. Không kém phần sôi động đối với đường dây tham vấn qua mạng: “Hằng ngày có khoảng 100 đến 150 khách hàng cần được tham vấn, vì thế nhân viên ở đây phải trực làm việc 24/24 giờ nhưng vẫn không đáp ứng đủ hết nhu cầu của khách hàng” (Nguyễn Thị Lịch - Nhân viên tham vấn qua mạng, Cihp).

Nhận thức được cơ hội việc làm từ môn học tham vấn, nên có không ít sinh viên (chủ yếu là sinh viên tâm lý học) đã tham gia tích cực vào thị trường nghề nghiệp này. Họ làm việc với tư cách cá nhân trợ giúp độc lập, hoặc làm việc bán thời gian cho các công ty, trung tâm có dịch vụ tham vấn. Điều này góp phần làm cho hoạt động tham vấn trở nên sôi động hơn. Như vậy, nhu cầu tham vấn của xã hội đang mở ra xu hướng hành nghề tham vấn trong sinh viên ngành tâm lý học và công tác xã hội, trong khi thời lượng dành cho môn học

chuyên về tham vấn cao nhất là 6 tín chỉ (ĐHDL) và thấp nhất là 2 tín chỉ (ĐHSPHN)!

Kết quả điều tra trên 186 sinh viên cho thấy: có 61.7% sinh viên mong muốn sẽ tiếp tục học lên cao để trở thành nhà tham vấn chuyên nghiệp. Trong khi trên thực tế, các trường đại học chưa có điều kiện đào tạo chuyên sâu ngành tham vấn để đáp ứng nhu cầu xã hội. Riêng đối với ngành tâm lý học (ĐHKHXXH&NV HN), có tới 74,1% sinh viên hy vọng Khoa sẽ mở chuyên ngành tham vấn, như các chuyên ngành khác (chuyên ngành tâm lý học xã hội, tâm lý học lâm sàng, tâm lý học quản trị kinh doanh) để sinh viên được hành nghề tham vấn một cách chuyên nghiệp trong tương lai. Còn với những sinh viên khác, kiến thức tham vấn đối với họ là rất quan trọng, vì nó hỗ trợ cho các khối kiến thức chuyên ngành khác, giúp họ áp dụng tốt trong cuộc sống nghề nghiệp có liên quan đến con người và đặc biệt là trong việc khám phá đời sống nội tâm của bản thân.

2. Sự yêu thích môn tham vấn

Hứng thú đối với môn học tham vấn luôn được thể hiện ở sự say mê, sự yêu thích khi học. Có 96,4% sinh viên nói về sự yêu thích môn học với nhiều cách lý giải khác nhau, tập trung chủ yếu vào sự tự khám phá bản thân, về mối quan hệ thầy trò thân thiết và về ý nghĩa thực tiễn mà môn học đem lại. Dưới đây là những lý giải cụ thể về những nguyên nhân tạo nên sự yêu thích của sinh viên.

- Môn tham vấn đem lại sự tự khám phá bản thân

Tham vấn là môn học khám phá đời sống nội tâm của con người. Để trở thành người làm việc trên lĩnh vực tham vấn, sinh viên được trang bị những kiến thức, kỹ năng tự nhận biết, đánh giá bản thân, sau đó là nhận biết và đánh giá người khác và cuối cùng có thể giúp ai đó sống tốt hơn. Những tri thức mới mẻ này đã tạo nên niềm say mê, vui thích sự tự khám phá bản thân ở người học. Những ý kiến dưới đây đã phản ánh điều này:

“Môn học giúp tôi biết cách chia sẻ niềm vui nỗi buồn, biết cách lắng nghe, quan sát những sự việc xung quanh và nhất là giúp tôi có thể giao tiếp tốt hơn, và có thể ứng phó được với những vấn đề khó khăn trong cuộc sống” (SV nữ, ĐHDL).

“Tôi thích môn tham vấn vì nó giúp tôi biết vận dụng được những kiến thức tham vấn vào việc giải quyết những vấn đề trong cuộc sống, cũng như hiểu và giúp đỡ bạn bè của mình khi gặp khó khăn” (SV nữ, ĐHSPHN).

Hoặc, “Học môn tham vấn lúc đầu thấy hay hay vì nó mới lạ, càng học càng thấy khó, càng thấy mênh mông, nhưng lại muốn học vì rất thích” (Phòng vấn sâu, SV nữ, ĐHKHXXH&NV HN).

- Môn tham vấn đem lại sự gắn gũi giữa con người

Tham vấn là môn học hướng đến sự giúp đỡ con người khi có những khó khăn tâm lý. Để làm được việc này, người học cần được phát triển những phẩm chất như: trung thực, chân thành; thấu cảm, tin tưởng vào bản thân và người khác v.v... Đây là những phẩm chất mang tính nhân văn cao, xuất phát từ bản chất của công tác trợ giúp con người. Môn học làm hình thành ở người học một thái độ tích cực, bao dung trong giao tiếp, đối xử với người khác. Khi học môn tham vấn, chính người học phải cảm nhận được những yêu cầu hướng thiện của môn học. Đó là một phần trong quá trình hoàn thiện bản thân, cái mà C. Rogers gọi là "Tiến trình thành nhân". Chúng tôi xin đưa ra đây những lý giải về tính nhân văn của môn học mà sinh viên đã cảm nhận được và cũng là nguyên nhân khiến sinh viên cảm thấy yêu thích môn tham vấn:

"Môn tham vấn tạo cho chúng tôi điều kiện gắn gũi với cô giáo và các bạn. Điều này giúp tôi dễ thông cảm và gắn gũi với mọi người hơn, chúng tôi có được niềm tin vào sự giúp đỡ của người khác và ngược lại khi gặp khó khăn" (phỏng vấn sâu, SV nữ, ĐHSHPN)

"Chúng tôi rất may mắn là được học với giáo viên biết cách đưa ra giải pháp thích hợp trong từng tình huống nhạy cảm, thấm nhuần đạo đức nghề nghiệp" (SV nam, ĐHKHXH&NV HN).

"Giảng viên giúp tôi có thể tiếp cận được với những đối tượng khác nhau trong xã hội sao cho phù hợp, từ đó mình hiểu được nhu cầu của họ để có thể làm tham vấn cho họ, sở dĩ tôi làm được như vậy là trong giờ học tham vấn được thảo luận nhiều" (SV nữ, ĐHDL).

Hoặc: "Chỉ khi học tham vấn tôi mới có điều kiện gắn gũi với giáo viên và các bạn, điều này làm tôi thích thú, tôi muốn nói và nghe người khác nhiều hơn. Có thể tôi sẽ làm tham vấn khi ra trường, điều này trước đó tôi chưa hề nghĩ đến" (Phỏng vấn sau đợt thực tập thực tế, SV năm 3, ĐHKHXH&NV HN).

- Môn tham vấn có tính ứng dụng cao

Tham vấn là một khoa học sử dụng những lý luận về sự phát triển tâm lý và hành vi con người trong môi trường để ứng dụng vào thực tiễn chăm sóc những người có khó khăn tâm lý. Vì vậy, việc trang bị cho sinh viên những kỹ năng tham vấn là mục tiêu quan trọng khi học môn này. Với một thời lượng học không nhiều, nhưng sinh viên đã được thực hành một số kỹ năng tham vấn. Điều này tạo nên sự tự tin ở sinh viên trong giao tiếp ứng xử. Chính vì vậy, đại đa số sinh viên đều cảm thấy yêu thích môn học vì tính ứng dụng thực tế của nó. Những ý kiến dưới đây phản ánh quá trình học thực hành, học trải nghiệm thực tế cuộc sống trên giảng đường của sinh viên.

"Sinh viên có cơ hội được thực hành các kỹ năng ngay tại lớp học với tư cách là một nhà tham vấn chuyên nghiệp, giảng viên đã cho sinh viên những tình huống cụ thể và sinh viên sẽ suy nghĩ xem cần nói như thế nào, giải quyết như thế nào trong tình huống đó, sau đó được giáo viên sửa ngay, cứ như vậy dần dần sinh viên sẽ hiểu bài hơn và giỏi hơn" (SV nam, ĐHĐL).

"Giảng viên đưa ra nhiều tình huống thực tế cho sinh viên giải quyết, đồng thời uốn nắn kịp thời chỉ ra cái sai, cái đúng và cách giải quyết cho sinh viên, vì vậy sinh viên cảm thấy thoải mái khi học" (SV nữ, ĐHSPHN).

"Sinh viên được chủ động, có thực hành làm ca, không dạy lý thuyết suông mà luôn luôn có thực tế. Hơn nữa, giáo viên chỉ giảng những phần cơ bản nhưng lại đi sâu vào từng vấn đề, thiết thực với cuộc sống" (SV nữ, ĐHKHXH&NV HN).

3. Sự nỗ lực trong học tập của sinh viên

Hứng thú môn học luôn được biểu hiện qua hoạt động có ý thức của người học. Khi sinh viên có hứng thú với môn tham vấn, sự đầu tư thời gian và trí tuệ của họ cho môn học sẽ được nâng cao. Có tới 87,1% sinh viên cho rằng, họ đã đầu tư nhiều thời gian và trí tuệ cho môn học tham vấn, so với các môn học khác. Trong đó, sinh viên ngành tâm lý học (91,1%) có mức độ đầu tư thời gian và trí tuệ cho môn học này nhiều hơn so với sinh viên ngành công tác xã hội (85,2%). Theo sinh viên tâm lý học, để có kết quả tốt họ phải làm nhiều bài tập ở nhà, dịch nhiều sách nước ngoài để tự trang bị thêm kiến thức cho mình, đến lớp thường xuyên trao đổi, bày tỏ suy nghĩ và luyện nhiều tình huống, kỹ năng... Xét từ góc độ ngành học, động cơ khiến sinh viên nỗ lực học môn tham vấn là khác nhau: sinh viên ngành công tác xã hội coi tham vấn như một công cụ hành nghề, hỗ trợ cho nghề công tác xã hội. Vì vậy, họ quan tâm nhiều đến việc luyện các kỹ năng tham vấn. Trong khi sinh viên ngành tâm lý học lại nhìn tham vấn như một nghề - nghề tham vấn. Vì vậy, sinh viên tâm lý học không chỉ quan tâm đến các kỹ năng nghề, mà còn quan tâm đến những khía cạnh đạo đức, pháp lý của nghề, đến những đòi hỏi về phẩm chất đạo đức của người làm tham vấn và các phương pháp tiếp cận thân chủ trong tham vấn. Chính các cách nhìn khác nhau này đã dẫn đến sự khác nhau về mức độ đầu tư thời gian và trí tuệ của sinh viên.

Lý giải việc đầu tư nhiều thời gian và trí tuệ cho môn học tham vấn, đa phần (60%) sinh viên nói đến sự đan xen uyển chuyển giữa phần học lý thuyết và phần học trải nghiệm thực tiễn, đến việc rèn luyện nhiều kỹ năng và sự chuẩn bị bài trước mỗi buổi học. Có thể đưa ra đây một số ý kiến của sinh viên về vấn đề này:

"Để thực hành các kỹ năng tốt, nhuần nhuyễn thì phải trải qua sự rèn luyện trên lớp và ở nhà, phải đầu tư nhiều thời gian thì mới có kết quả tốt" (SV

nữ, ĐHKHXH&NV HN).

“Vận dụng kỹ năng tham vấn là rất khó cho những người mới học, hơn nữa, tham vấn là một môn có kiến thức rất rộng, nó như một ngành học, nên để học tốt cần phải đầu tư nhiều, nhất là phải nắm vững được các quy điều đạo đức của môn học thì mới có kết quả khi đi làm việc” (SV nam, ĐHLĐXH).

“Vì tham vấn là một nghề chứ không chỉ là một môn học, nên đòi hỏi người làm tham vấn không những có kiến thức sâu rộng về chuyên ngành, mà cần đòi hỏi nhiều kiến thức ở ngoài xã hội, đặc biệt là kiến thức tâm lý, hành vi con người... Vì vậy, để học và hành nghề được thì tôi phải đầu tư nhiều hơn so với môn học khác về thời gian và trí tuệ là điều đương nhiên” (SV nữ, ĐHSPHN).

“Học môn tham vấn chúng tôi cảm thấy nặng nề hơn những môn học khác, vì ngoài việc học trên lớp giáo viên còn yêu cầu chúng tôi làm nhiều bài tập ở nhà, bài tập giữa kỳ rất nặng... Nhưng tôi lại cảm thấy rất có hứng để học môn này, vì kết quả mà chúng tôi thu được là rất tốt và rất thực tế” (SV nữ, ĐHKHXH&NV HN).

Xem xét mức độ tích cực tham gia thực hành tham vấn tại lớp (làm bài tập, thảo luận, đóng vai) cũng cho phép thấy được sự hứng thú trong học tập của sinh viên. Có 80% sinh viên cho rằng họ đã tham gia thực hành tích cực trên lớp thông qua thảo luận nhóm, làm bài tập tình huống, được giáo viên đưa ra những tình huống để sinh viên trình bày các đáp án của mình. Ngoài ra, có 20% sinh viên cho rằng họ đã được tham gia đóng vai, làm các tình huống thật. Do sinh viên đề cao tính thực hành của môn học, nên mong muốn được giáo viên chú ý, quan tâm đến từng cá nhân nhiều hơn đã thúc đẩy nhiều sinh viên không ngừng nỗ lực trong các giờ học trên giảng đường.

Một nữ sinh viên Khoa Tâm lý - Giáo dục, Trường ĐHSPHN nói: “Môn học này mang tính chất thực hành nên sinh viên đã có dịp được thực hành nhiều hơn so với những môn học khác và sinh viên còn được làm quen với cách giải quyết tình huống mà giáo viên đặt ra. Điều này kích thích sinh viên bày tỏ nhiều hơn”.

Có 90% sinh viên Khoa Tâm lý học (ĐHKHXH&NV HN) cho rằng, họ đã có cơ hội tham gia tích cực việc thực hành tham vấn trong giờ học, trong khi đó chỉ có 56% sinh viên Khoa Công tác xã hội và phát triển cộng đồng, Trường ĐHĐL có đồng ý kiến như vậy. Điều này hoàn toàn hợp lý, khi Khoa Công tác xã hội và phát triển cộng đồng (ĐHĐL) có số lượng sinh viên trong một lớp rất đông (cỡ 180 - 250 sinh viên) và thường học dồn trong một tuần do mời giảng viên bên ngoài. Vì vậy, khi dạy giáo viên đã không bao quát tới từng sinh viên và không thể tạo điều kiện để tất cả sinh viên đều được tham gia thực hành

đóng vai trong giờ học. Điều này đã ít nhiều làm giảm tính tích cực học tập của sinh viên.

4. Hiệu quả đạt được từ hứng thú môn học đem lại

Để đưa ra một chỉ số đánh giá sự khác nhau về lượng kiến thức thu được trên cùng một đơn vị thời gian giữa các môn học trong cùng một ngành học là tương đối khó. Điểm số là một chỉ báo đánh giá kết quả học tập của sinh viên. Đánh giá bằng điểm số lại phụ thuộc rất nhiều vào việc chấm bài của giáo viên. Vì vậy, không thể chỉ dựa vào điểm thi của sinh viên đạt được cao hay thấp để đánh giá lượng kiến thức thu được nhiều - ít của họ. Để đơn giản việc đánh giá kết quả học tập môn tham vấn của sinh viên, chúng tôi yêu cầu sinh viên cảm nhận lượng kiến thức thu được giữa môn tham vấn và các môn khác trong cùng chuyên ngành, cùng đơn vị học trình.

Kết quả điều tra cho thấy, có 67.6% sinh viên cho rằng, sau khi kết thúc môn tham vấn, kiến thức của họ thu được là tốt hơn so với những kiến thức thu được từ một số môn học chuyên ngành khác, chỉ có 3,2% sinh viên cho rằng kém hơn các môn khác. Nếu so sánh theo trường thì có nhiều sinh viên Khoa Tâm lý học (ĐHKHXH&NV HN) - chiếm 86.7%, đánh giá "Tốt hơn" về kiến thức thu được từ môn tham vấn so với sinh viên các trường khác. Kết quả điều tra này hoàn toàn hợp lý, vì có tới 93.3% sinh viên cùng khoa đã đầu tư nhiều thời gian và trí tuệ cho môn tham vấn, trong khi sinh viên các trường khác có sự đầu tư ít hơn khi học môn này.

Lý giải về nguyên nhân gia tăng lượng kiến thức thu được sau khi kết thúc môn học, sinh viên tập trung nói về hiệu quả học thực hành mà môn học đem lại. Theo sinh viên, do những kiến thức môn học được rút ra từ thực tế, nên "không thể quên được sau khi thi xong". Hơn nữa, "sinh viên có thể ứng dụng các kiến thức kỹ năng tham vấn đã được học để đương đầu với vấn đề khó khăn một cách tốt hơn", vì vậy, lượng kiến thức của sinh viên sau khi kết thúc môn học đã "không bị rơi vãi", mà nó còn gia tăng, tạo nên sự tự tin khi tiếp xúc với người khác.

Cảm nhận về sự gia tăng kiến thức từ việc thực hành cũng giúp sinh viên thấy hài lòng đối với môn tham vấn. Vì vậy, có 62.5% sinh viên ngành tâm lý học cảm thấy hài lòng với việc học thực hành trên lớp khi họ hiểu bài hơn, nắm được bản chất vấn đề hơn do được thảo luận, sắm vai; khi được giáo viên chỉnh sửa lỗi mà không bị mọi người chê cười; khi được khám phá học hỏi những ý kiến rất hay của các sinh viên khác... Cảm nhận về sự hài lòng, thoải mái trong khi học là một chỉ báo về sự hứng thú tích cực trong học tập và nó được thể hiện qua những phát biểu dưới đây:

“Những lúc thực hành trên lớp giúp tôi cảm thấy thoải mái, được tham gia thực hành các kỹ năng và được cô giáo sửa nên có nhiều kinh nghiệm hơn”

(SV nữ, ĐHKHXH&NV HN).

“Thông qua các tiết thực hành mình đã được quan sát các hoạt động của các bạn và mình học được cách mà giáo viên lập luận và định hướng vấn đề, qua đó mình cảm thấy hiểu bài hơn” (SV nam, ĐHDL).

Hoặc, “Thông qua những buổi thực hành trên lớp sinh viên sẽ hiểu và biết là mình chưa hiểu rõ vấn đề ở đâu và cùng đưa ra cách giải quyết tốt nhất, phù hợp nhất, vì vậy mình cảm thấy hài lòng khi học môn này” (SV nữ, ĐHDL).

Tóm lại, hứng thú học tập của sinh viên đối với môn học nào đó luôn được biểu hiện qua sự nhận thức tốt của họ về môn học đó. Sự nhận thức này luôn được hoà quện trong các trạng thái xúc cảm tích cực và hướng sinh viên đến sự nỗ lực hoạt động để thoả mãn nhu cầu do hứng thú tạo nên. Như vậy, nói đến hứng thú học tập của sinh viên đối với môn tham vấn, điểm mấu chốt là cần nhấn mạnh đến hiệu quả đạt được do hứng thú đem lại. Đó chính là kết quả học tập của sinh viên. Về vấn đề này, chúng tôi xin kết thúc bằng cách dẫn lời tâm sự của một sinh viên Khoa Công tác xã hội và phát triển cộng đồng (SV nam, ĐHDL): “Sau khi học xong các môn, dường như kiến thức môn học tham vấn là còn đọng lại trong tôi nhiều nhất”.

Tài liệu tham khảo

1. Trần Thị Minh Đức. *Thực trạng đào tạo lý thuyết và thực hành tham vấn và trị liệu*. Đề tài nghiên cứu cấp Đại học Quốc gia, 2007 (bài viết có sử dụng số liệu điều tra của Phan Như Đại, nguyên sinh viên Khoa Công tác xã hội và phát triển cộng đồng, Đại học Đà Lạt).
2. Nguyễn Quang Uẩn (chủ biên). *Tâm lý học đại cương* (chương V). NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội, 1999.
3. Lê Hồng Thái, *Vấn đề kích thích hứng thú nhận thức của học viên các trường DH quân sự*. Tạp chí Tâm lý học, 06/1998.